

**BIÊN BẢN**

**Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2019**

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính;  
Căn cứ Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của Hội đồng nhân dân phường Cao Xanh “ V/v thông qua dự toán ngân sách năm 2019”;

Căn cứ Quyết định số 84 /QĐ - UBND ngày 8 /7/2019 của UBND phường Cao Xanh “Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2019”;

Hôm nay, hồi 8h00' ngày 8 tháng 7 năm 2019

**Chúng tôi gồm:**

1. Ông : Triệu Văn Nghĩa - Chủ tịch UBND phường Cao Xanh;
2. Ông: Bùi Thanh Thảo - Chủ tịch UBMTTQ phường Cao Xanh;
3. Ông: Lê Hữu Ích - Chủ tịch Hội CCB phường Cao Xanh;
4. Bà: Phạm Thị Quyên - Chủ tịch Hội Phụ nữ phường Cao Xanh;
5. Bà: Nguyễn Thị Huệ - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
6. Bà: Vũ Thị Thủy - Cán bộ Văn phòng UBND - Thư ký ;
7. Bà: Phạm Hùng Mạnh - Cán bộ Tư pháp phường Cao Xanh;

Tổ chức niêm yết công khai Số liệu dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh

**Thời gian niêm yết:** 30 ngày liên tục, bắt đầu từ ngày 8 tháng 7 năm 2019.

Biên bản lập xong hồi 10h00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.



ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

*(Handwritten signature)*  
Vũ Thị Thủy

**NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT**

MTTQ

Hội CCB

Hội Phụ nữ

CB Tư pháp\

KT chi NS

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

Bùi Thanh Thảo

Lê Hữu Ích

Phạm Thị Quyên

Phạm Hùng Mạnh

Nguyễn Thị Huệ



**BIÊN BẢN**

**Kết thúc việc niêm yết công khai số liệu ngân sách xã 6 tháng đầu năm 2019**

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ tài chính;  
Căn cứ Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 28/12/2018 của Hội đồng nhân dân phường Cao Xanh “ V/v thông qua dự toán ngân sách năm 2019”;

Căn cứ Quyết định số 84 /QĐ - UBND ngày 8 /7/2019 của UBND phường Cao Xanh “Về việc công bố công khai số liệu ngân sách 6 tháng đầu năm 2019”;

Hôm nay, hồi 15h30’ ngày 8 tháng 8 năm 2019

**Chúng tôi gồm:**

1. Ông : Triệu Văn Nghĩa - Chủ tịch UBND phường Cao Xanh;
2. Ông: Bùi Thanh Thảo - Chủ tịch UBMTTQ phường Cao Xanh;
3. Ông: Lê Hữu Ích - Chủ tịch Hội CCB phường Cao Xanh;
4. Bà: Phạm Thị Quyên - Chủ tịch Hội Phụ nữ phường Cao Xanh;
5. Bà: Nguyễn Thị Huế - Công chức Tài chính - kế toán phường Cao Xanh;
6. Bà: Vũ Thị Thủy - Cán bộ Văn phòng UBND - Thư ký ;
7. Bà: Phạm Hùng Mạnh - Cán bộ Tư pháp phường Cao Xanh;

Cùng nhau thống nhất việc kết thúc niêm yết công khai Số liệu ngân sách xã Quý 1/2018 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh.

Trong thời gian niêm yết công khai Số liệu ngân sách xã Quý 1/2019 của UBND phường Cao Xanh tại trụ sở UBND phường Cao Xanh, UBND phường Cao Xanh không nhận được ý kiến, kiến nghị của công dân về việc niêm yết trên.

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, biên bản được đọc cho mọi người cùng nghe và thống nhất thông qua./.



**ĐẠI DIỆN UBND PHƯỜNG**

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**

*(Handwritten signature)*  
Vũ Thị Thủy

**NHỮNG NGƯỜI THAM GIA NIÊM YẾT**

**MTTQ**

**Hội CCB**

**Hội Phụ nữ**

**CB Tư pháp**

**KT chi NS**

*(Handwritten signature)*  
Bùi Thanh Thảo

*(Handwritten signature)*  
Lê Hữu Ích

*(Handwritten signature)*  
Phạm Thị Quyên

*(Handwritten signature)*  
Phạm Hùng Mạnh

*(Handwritten signature)*  
Nguyễn Thị Huế



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG CAO XANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84 /QĐ - UBND

Cao Xanh, ngày 8 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách  
6 Tháng đầu năm 2019 của UBND phường Cao Xanh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CAO XANH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 28/12/2017 của HĐND Phường Cao Xanh về việc quyết định dự toán ngân sách năm 2017

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính kế toán Phường Cao Xanh;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 của UBND phường Cao Xanh (theo các biểu kèm theo quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Cao Xanh, bộ phận Tài chính Kế toán phường tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- UBND TP Hạ Long;
- Phòng TC – KH TP Hạ Long;
- Đảng ủy Phường;
- HĐND Phường;
- Các tổ chức CT-XH Phường;
- Khu trưởng các khu phố;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Triệu Văn Nghĩa**



## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.007.000.000</b>	<b>4.836.650.071</b>	69%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	390.000.000	79.683.000	20%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	3.582.000.000	2.057.888.609	57%
3	Thu bổ sung	<b>3.035.000.000</b>	<b>1.040.000.000</b>	34%
	- Thu bổ sung cân đối	3.035.000.000	1.000.000.000	33%
	- Thu bổ sung có mục tiêu		40.000.000	
4	Thu chuyển nguồn		1.659.078.462	
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7.503.780.406</b>	<b>3.368.973.856</b>	45%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	7.367.780.406	3.368.973.856	46%
3	Dự phòng	136.000.000		0%



## THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019


Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2019		THỰC HIỆN (06 THÁNG, NĂM 2019)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>14.098.750.000</b>	<b>7.007.000.000</b>	<b>24.331.233.366</b>	<b>4.836.650.071</b>	<b>173%</b>	<b>69%</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>390.000.000</b>	<b>390.000.000</b>	<b>79.683.000</b>	<b>79.683.000</b>	<b>20%</b>	<b>20%</b>
	Phí, lệ phí	327.000.000	327.000.000	79.683.000	79.683.000	24%	24%
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch, thu khác theo quy định	63.000.000	63.000.000			0%	0%
	Thu khác						
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>10.673.750.000</b>	<b>3.582.000.000</b>	<b>21.552.471.904</b>	<b>2.057.888.609</b>	<b>202%</b>	<b>57%</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>4.410.000.000</b>	<b>3.161.000.000</b>	<b>2.336.415.297</b>	<b>1.786.878.554</b>	<b>53%</b>	<b>57%</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	672.000.000	672.000.000	632.510.177	632.510.177	94%	94%
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	168.000.000	168.000.000	133.800.000	133.800.000	80%	80%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	3.570.000.000	2.321.000.000	1.570.105.120	1.020.568.377	44%	44%
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định</b>	<b>6.263.750.000</b>	<b>421.000.000</b>	<b>19.216.056.607</b>	<b>271.010.055</b>		
	- Thuế TNDN, GTGT	4.200.000.000	420.000.000	2.643.108.016	264.310.860	63%	63%
	- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ kinh doanh	2.048.000.000		1.225.506.439		60%	
	- Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản			7.113.592.001			
	- Thuế thu nhập từ HĐ cho thuê tài sản			57.747.000			
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	15.750.000	1.000.000	59.030.888	5.903.090		
	- Thu tiền sử dụng đất ở			8.103.817.900			
	- Tiền chậm nộp thuế TNCN			4.480.055			
	- Thu tiền chậm nộp thuế GTGT hàng hóa sx trong nước			7.780.025	778.039		
	- Tiền chậm nộp thuế TTĐB			180.653	18.066		
	- Tiền chậm nộp thuế các khoản điều tiết			813.630			
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>			<b>1.659.078.462</b>	<b>1.659.078.462</b>		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>3.035.000.000</b>	<b>3.035.000.000</b>	<b>1.040.000.000</b>	<b>1.040.000.000</b>		
	- Thu bổ sung cân đối	3.035.000.000	3.035.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000		
	- Thu bổ sung có mục tiêu			40.000.000	40.000.000		



THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Đơn vị: đồng



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2019			ƯỚC THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>7.367.780.406</b>	-	<b>7.367.780.406</b>	<b>3.368.973.856</b>	-	<b>3.368.973.856</b>	46%		46%
	<i>Trong đó</i>	7.367.780.406	-	7.367.780.406	3.368.973.856	-	3.368.973.856	46%		46%
1	Chi giáo dục	26.460.000		26.460.000	10.340.000		10.340.000	39%		39%
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		-	-		-			
3	Chi y tế	-		-	-		-			
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	17.095.000		17.095.000	49%		49%
5	Chi phát thanh, truyền thanh	33.000.000		33.000.000				0%		0%
6	Chi thể dục thể thao	55.000.000		55.000.000	12.375.000		12.375.000			
7	Chi An ninh, quốc phòng, PCCC	380.525.666		380.525.666	208.428.600		208.428.600	55%		55%
8	Chi các hoạt động kinh tế	75.000.000		75.000.000	-		-	0%		0%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.727.180.000		5.727.180.000	2.471.706.152		2.471.706.152	43%		43%
10	Chi cho công tác xã hội	329.561.740		329.561.740	161.776.104		161.776.104	49%		49%
11	Chi khác	570.053.000		570.053.000	46.200.000		46.200.000	8%		8%
12	Dự phòng ngân sách	136.000.000		136.000.000	-		-	0%		0%
13	Chi tạm ứng				441.053.000		441.053.000			